

Số: 472/GP-UBND

Bắc Ninh, ngày 19 tháng 3 năm 2026

GIẤY PHÉP (NHẬP KHẨU)
Hóa chất cần kiểm soát đặc biệt

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Hóa chất số 69/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2026/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ Quyết định số 11/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của UBND tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Công Thương tỉnh Bắc Ninh; Quyết định số 604/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2025 của UBND tỉnh Quy định cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Công Thương;

Xét hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép nhập khẩu Hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 tại Văn bản số 2026-024 ngày 12 tháng 3 năm 2026 của Công ty TNHH Jungbu Eschem Việt Nam;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 292/TTr-SCT ngày 18 tháng 3 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty TNHH Jungbu Eschem Việt Nam; trụ sở chính: Lô III-1.1, đường D3 cắt N2- Khu công nghiệp Quê Võ 2, phường Đào Viên, tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam; điện thoại: 0222.3623.203; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty TNHH MTV số 2400499404 do Phòng đăng ký kinh doanh và quản lý doanh nghiệp, Sở Tài chính tỉnh Bắc Ninh cấp đăng ký lần đầu ngày 22/01/2015, đăng ký thay đổi lần thứ 3, ngày 26/11/2025 được:

1. Nhập khẩu hoá chất cần kiểm soát đặc biệt Nhóm 2 theo Hóa đơn thương mại số JBIN260306-01 ngày 06 tháng 3 năm 2026 ký với JUNG BU ESCHEM CO.,LTD (Hàn Quốc) như đề nghị của Công ty TNHH Jungbu Eschem Việt Nam (Chi tiết tại Phụ lục Danh mục hoá chất kèm theo).

2. Mục đích nhập khẩu: Phục vụ cho mục đích sản xuất sơn của Công ty.

3. Cửa khẩu nhập khẩu: Cảng Hải Phòng.

Điều 2. Công ty TNHH Jungbu Eschem Việt Nam phải thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa và những quy định của pháp luật liên quan.

Điều 3. Giấy phép này có giá trị đến hết ngày 19 tháng 9 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ Công An (Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy);
- Bộ Công Thương (Cục Hóa chất);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- PCT UBND tỉnh Phạm Văn Thịnh;
- Cục Hải quan, Bộ Tài chính;
- Chi cục Hải quan khu vực V;
- Hải quan cửa khẩu;
- Sở Công Thương;
- Văn phòng UBND tỉnh:
- + LĐVP, KTTH, TTPVHCC (bộ phận một cửa), THĐT;
- + Lưu: VT, KTTH_{Tứ}.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Văn Thịnh

Phụ lục
DANH MỤC HÓA CHẤT

(Kèm theo Giấy phép nhập khẩu số: 472/GP-UBND ngày 19 tháng 3 năm 2026 của UBND tỉnh)

TT	Tên thương mại	Thông tin thành phần hoá chất cần kiểm soát đặc biệt			Khối lượng (kg)	Khối lượng quy đổi (kg)		Mô tả	Quốc gia nhập khẩu/ xuất khẩu
		Tên hóa chất cần kiểm soát đặc biệt	Mã CAS	Hàm lượng (%)		Thành phần hóa chất kiểm soát đặc biệt	Hỗn hợp chứa hóa chất cần kiểm soát đặc biệt (trong trường hợp khối lượng hỗn hợp là lít)		
1	SURFACE ADDITIVE (HOM-9918)	Toluene	108-88-3	15-20	200	30-40		Nhập khẩu hóa chất Toluene (hàm lượng: 15-20%) và Methyl Ethyl Ketone (hàm lượng : 5-7,5%) trong hỗn hợp có tên thương mại SURFACE ADDITIVE (HOM-9918) theo hóa đơn số JBIN260306-01 ngày 06/03/2026 của JUNG BU ESCHEM CO.,LTD	Hàn Quốc
		Methyl Ethyl Ketone	78-93-3	5-7,5		10-15			
2	MATTING AGENT(HI-MAT 110T)	Toluene	108-88-3	85-95	850	722,5-807,5		Nhập khẩu hóa chất Toluene (hàm lượng: 85-95%) trong hỗn hợp có tên thương mại MATTING AGENT(HI-MAT 110T) theo hóa đơn số JBIN260306-01 ngày 06/03/2026 của JUNG BU ESCHEM CO.,LTD	Hàn Quốc

TT	Tên thương mại	Thông tin thành phần hoá chất cần kiểm soát đặc biệt			Khối lượng (kg)	Khối lượng quy đổi (kg)		Mô tả	Quốc gia nhập khẩu/ xuất khẩu
		Tên hóa chất cần kiểm soát đặc biệt	Mã CAS	Hàm lượng (%)		Thành phần hóa chất kiểm soát đặc biệt	Hỗn hợp chứa hóa chất cần kiểm soát đặc biệt (trong trường hợp khối lượng hỗn hợp là lít)		
3	ACRYL RESIN(A-1900)	Toluene	108-88-3	10-20	200	20-40		Nhập khẩu hóa chất Toluene (hàm lượng: 10-20%) trong hỗn hợp có tên thương mại ACRYL RESIN(A-1900) theo hóa đơn số JBIN260306-01 ngày 06/03/2026 của JUNG BU ESCHEM CO.,LTD	Hàn Quốc
4	SURFACE ADDITIVE (HON-8948)	Methyl Ethyl Ketone	78-93-3	15-20	360	54-72		Nhập khẩu hóa chất Toluene (hàm lượng: 15-20%) và Methyl Ethyl Ketone (hàm lượng : 15-20%) trong hỗn hợp có tên thương mại SURFACE ADDITIVE (HON-8948) theo hóa đơn số JBIN260306-01 ngày 06/03/2026 của JUNG BU ESCHEM CO.,LTD	Hàn Quốc
		Toluene	108-88-3	15-20		54-72			
5	OLIGOMA RESIN CLEAR(ROA-7020)	Toluene	108-88-3	38	380	144,4		Nhập khẩu hóa chất Toluene (hàm lượng: 38%) trong hỗn hợp có tên thương mại OLIGOMA RESIN CLEAR(ROA-7020) theo hóa đơn số JBIN260306-01 ngày 06/03/2026 của JUNG BU ESCHEM CO.,LTD	Hàn Quốc

TT	Tên thương mại	Thông tin thành phần hoá chất cần kiểm soát đặc biệt			Khối lượng (kg)	Khối lượng quy đổi (kg)		Mô tả	Quốc gia nhập khẩu/ xuất khẩu
		Tên hóa chất cần kiểm soát đặc biệt	Mã CAS	Hàm lượng (%)		Thành phần hóa chất kiểm soát đặc biệt	Hỗn hợp chứa hóa chất cần kiểm soát đặc biệt (trong trường hợp khối lượng hỗn hợp là lít)		
6	SURFACE ADDITIVE (SNED-121)	Methyl Ethyl Ketone	78-93-3	50-60	135	67,5-81		Nhập khẩu hóa chất Methyl Ethyl Ketone (<i>hàm lượng : 50-60%</i>) trong hỗn hợp có tên thương mại SURFACE ADDITIVE (SNED-121) theo hóa đơn số JBIN260306-01 ngày 06/03/2026 của JUNG BU ESCHEM CO.,LTD	Hàn Quốc
7	SURFACE ADDITIVE(SF-FD)	Toluene	108-88-3	85-95	45	38,25- 42,75		Nhập khẩu hóa chất Toluene (<i>hàm lượng: 85-95%</i>) trong hỗn hợp có tên thương mại SURFACE ADDITIVE(SF-FD) theo hóa đơn số JBIN260306-01 ngày 06/03/2026 của JUNG BU ESCHEM CO.,LTD	Hàn Quốc